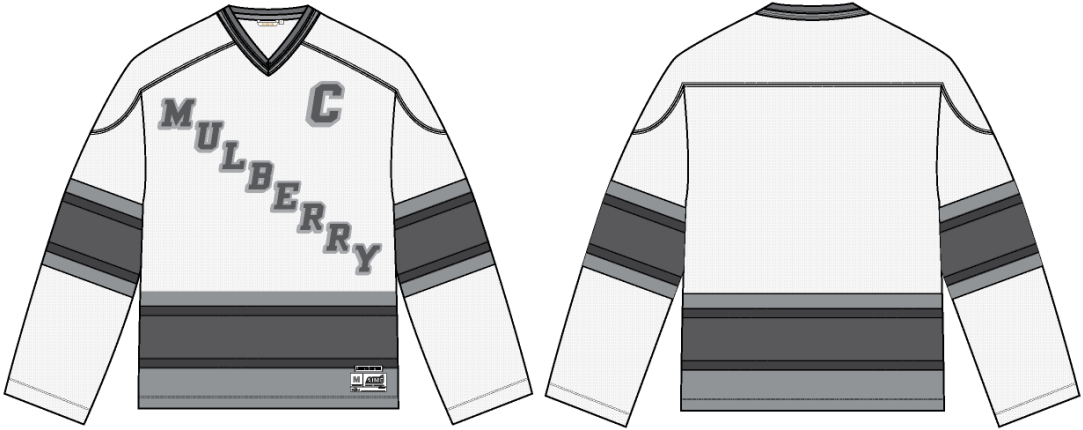




Mulberry Hockey Jersey

Name	Mulberry Hockey Jersey
Style No.	FW25CT008
Division	Mens
Category	Jerseys
Season	Fall/Winter
Year	2025
Size Scale	M -Sample size XS S M L XL XXL
Style Status	Development
Factory	UN-AVAILABLE
Drop	Drop 1
Designer Name	Lonz
TD Name	Anastasiya
Created by/Author	11/11/2024 Jeni Fitzgerald jeni.fitzgerald@aimeleondore.com



1_B&W-1



WHITE

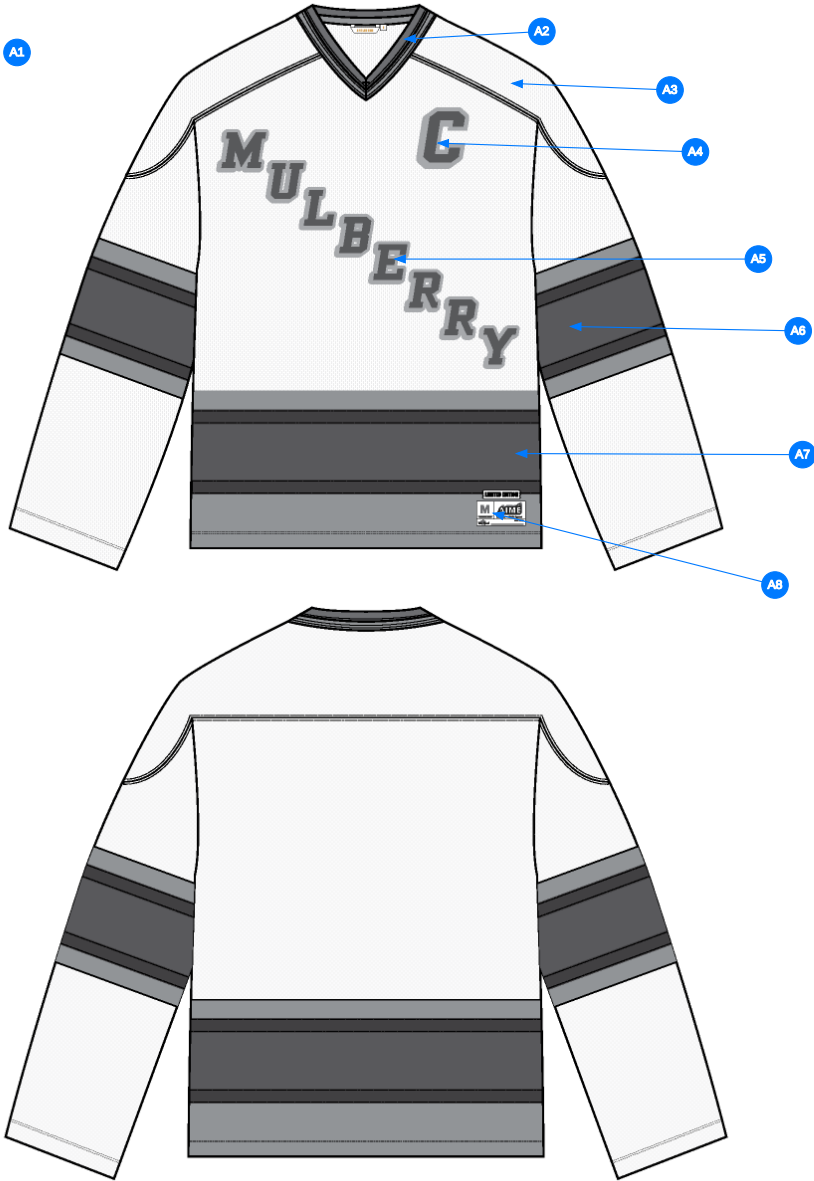


RED



BLACK

2_CLR-1

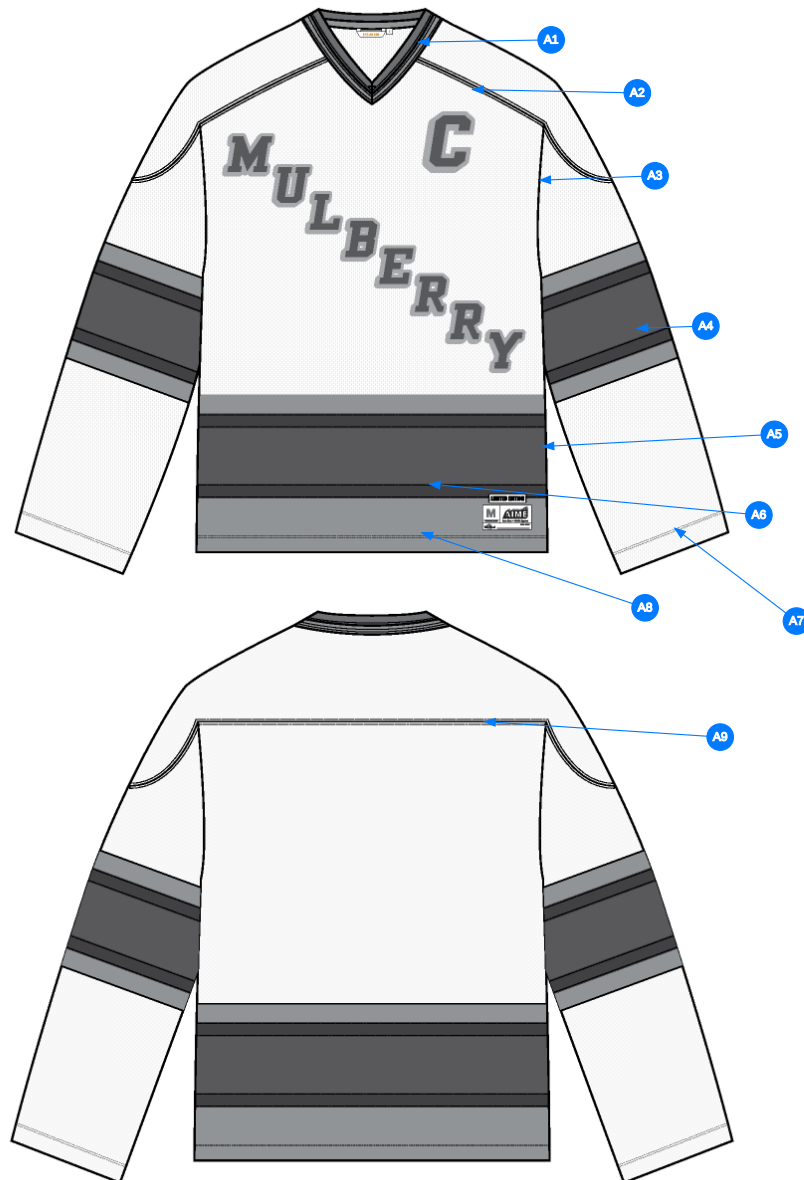


Comments (8)

- A1 FIT: HOCKEY JERSEY (FW24CT023)
- A2 BOUND COLLAR @ NECK - SEE FOLLOWING PAGES FOR CONSTRUCTION
- A3 SET IN PANEL @ SHOULDER
- A4 ARTWORK @ WL CHEST - SEE SEPARATE FILE FOR ARTWORK DETAILS
- A5 ARTWORK @ CF CHEST - SEE SEPARATE FILE FOR ARTWORK DETAILS
- A6 SET IN PANELS @ SLEEVES
- A7 SET IN PANELS @ FRONT & BACK BODY
- A8 WOVEN LABEL @ BOTTOM HEM

- 1. Fit: tham khảo FW24CT023
- 2. Cấu trúc cổ xem trang sau
- 3. Phối tại vai
- 4. hình in tại ngực trái
- 5. hình in tại giữa trước
- 6. phối tại tay
- 7. phối tại thân trước + thân sau
- 8. nhãn trang trí tại lại

3_Construction Details-1



4_Stitching Details-1

Comments (9)

- A1** SEE FOLLOWING PAGES FOR STITCH DETAILS
- A2** STRADDLE STITCH @ SHOULDER PANEL
- A3** CLEAN SEAM FINISH @ ARMHOLE
- A4** SEE FOLLOWING PAGES FOR STITCH DETAILS
- A5** CLEAN SEAM FINISH @ SIDE SEAMS
- A6** SEE FOLLOWING PAGES FOR STITCHING DETAILS
- A7** 1/4" DN TS @ SLEEVE OPENING - SAME HEM HEIGHT AS FW24 HOCKEY JERSEY
- A8** 1/4" DN TS @ BOTTOM HEM - SAME HEM HEIGHT AS FW24 HOCKEY JERSEY
- A9** STRADDLE STITCH @ YOKE

1. cấu trúc điều cổ xem chi tiết trang sau
2. điều rãnh tại phối vai
3. may sạch tại đường may nách
4. điều phối tay xem chi tiết trang sau
5. may sạch tại phối sườn
6. điều phối thân trước + thân sau xem chi tiết trang sau
7. điều 2 kim 1/4" tại lai tay - giống cao lai áo mã FW24CT023
8. điều 2 kim 1/4" tại lai áo - giống cao lai áo mã FW24CT023
9. điều rãnh tại đô sau

tham khảo cấu trúc cổ
- binding poly 2 lớp

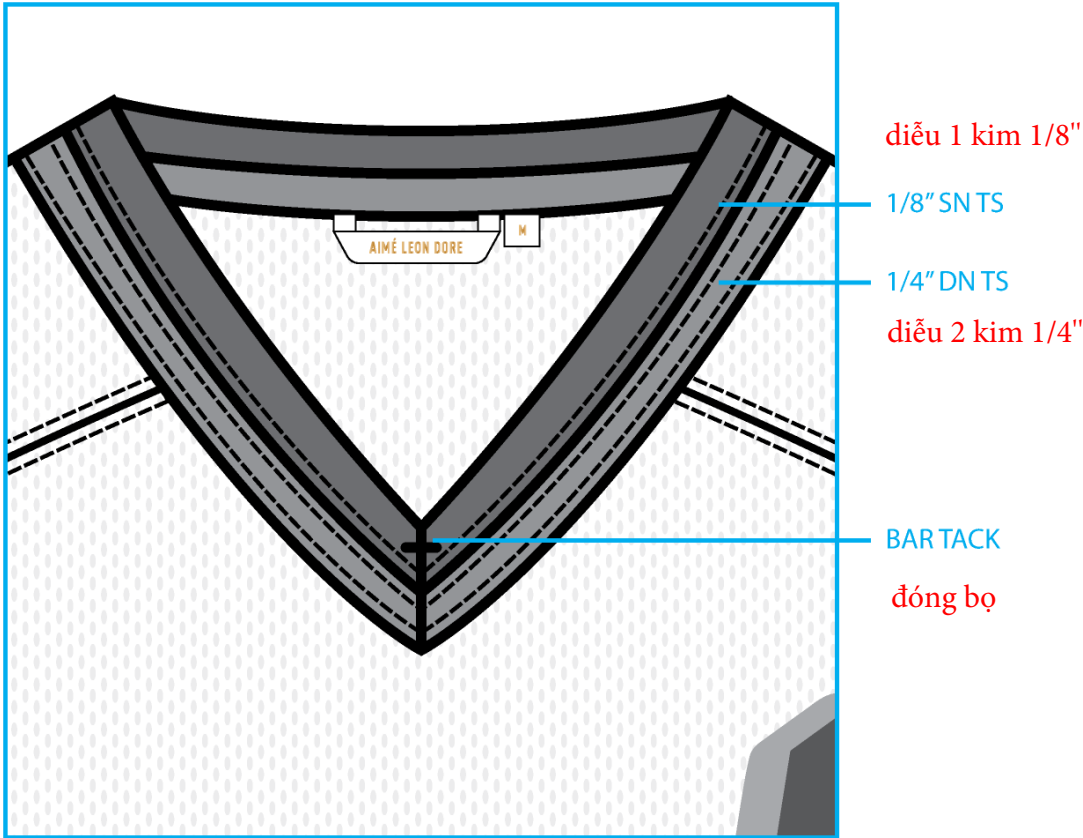
CONSTRUCTION REFERENCE @ NECK TRIM
- DOUBLE POLY BINDING



Neck Construction Reference-1

chi tiết điều cổ

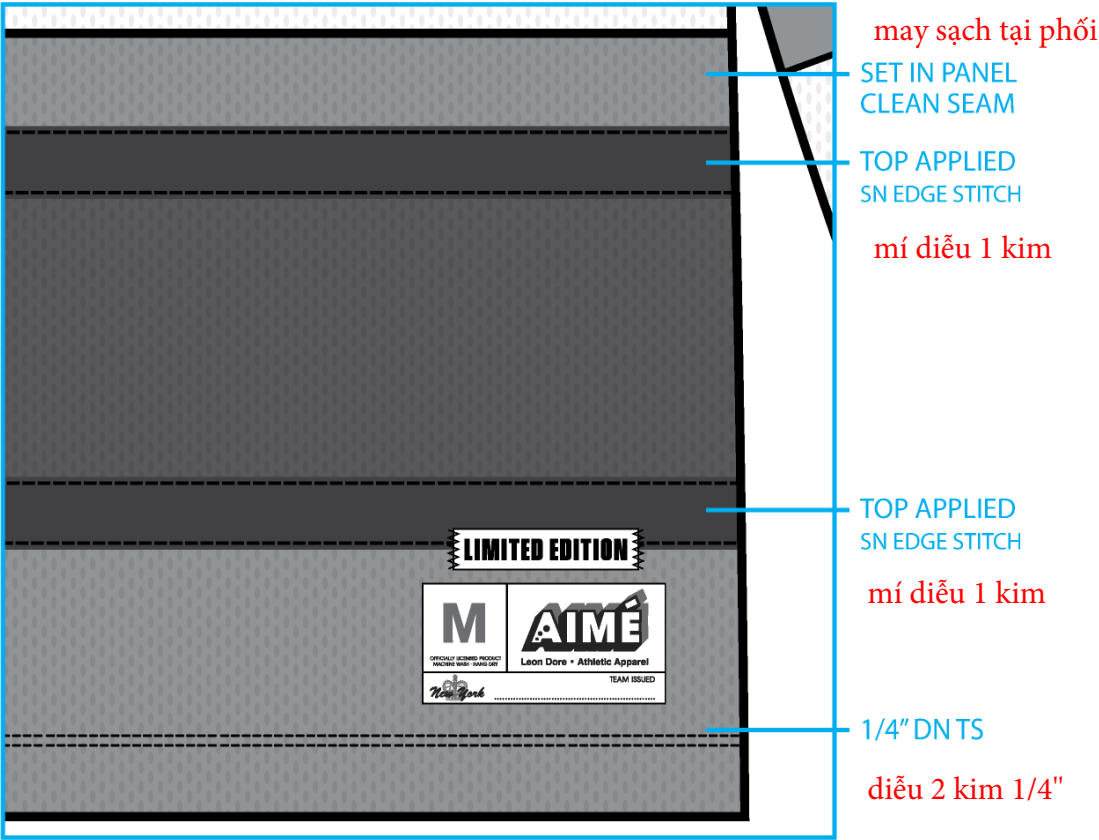
STITCHING DETAIL @ NECK



Stitching Detail_Neck-1

chi tiết điều lai

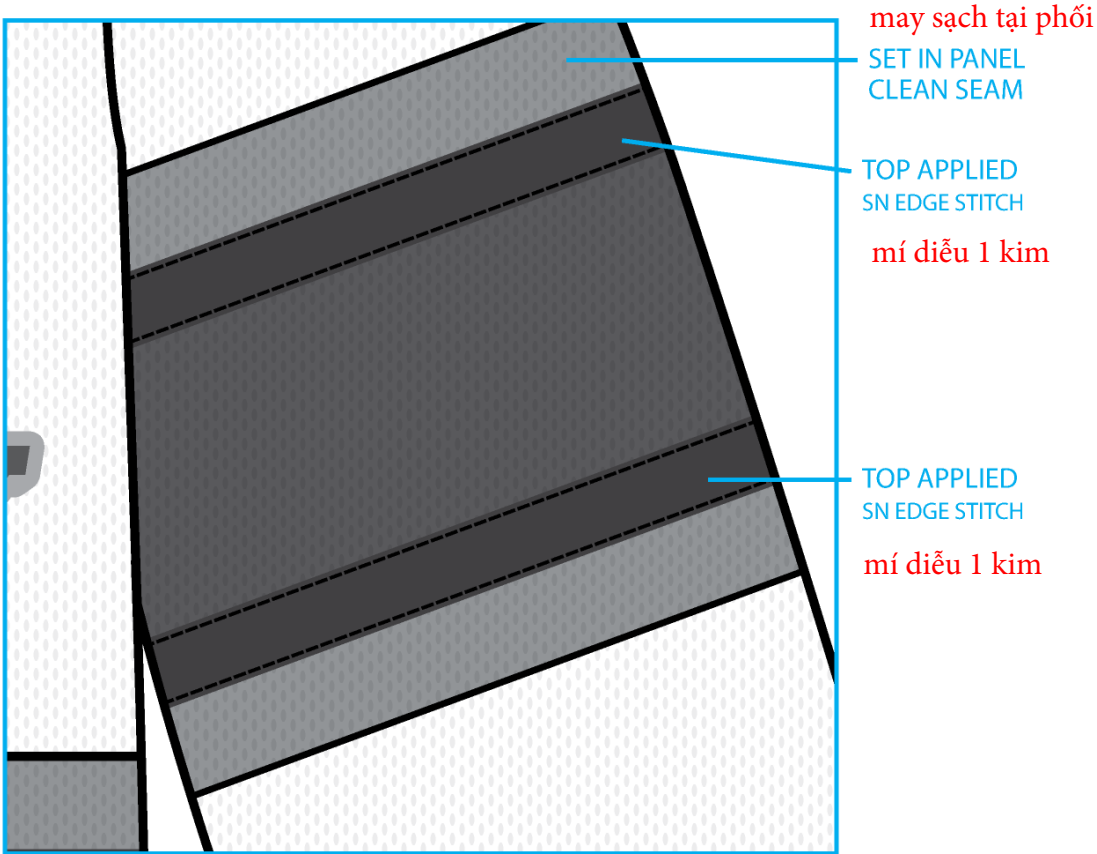
STITCHING DETAIL @ BOTTOM HEM



Stitching Detail_Hem-1

chi tiết điều tại tay

STITCHING DETAIL @ SLEEVES



Stitching Detail_Sleeves-1

Sample Size: M

POINT OF MEASURE	CODE	HOW TO MEASURE	CRITICAL	TYPE	TOLERANCE	M
Front Body Length	S&K01	HPS to bottom edge	true	Full	1/4 in	27 3/4 in
Back Body Length	S&K02	CB neck seam to bottom edge	true	Full	1/4 in	28 1/4 in
Front Neck Drop	S&K04	HPS to neck seam	false	Full	1/8 in	6 1/4 in
Back Neck Drop	S&K05	HPS to neck seam	false	Full	1/8 in	3/4 in
Back Neck Width	S&K06	Seam to seam at back neck, at HPS point	false	Full	1/4 in	8 1/2 in
Neck Trim Height	S&K020	Neck Seam to trim edge	false	Full	1/8 in	1 in
Shoulder Slope	S&K08	Shoulder point perpendicular to HPS	false	Full	1/4 in	2 in
Shoulder Panel Length	S&K221	Neck seam to end of panel	false	Full	1/4 in	11 1/2 in
Shoulder Panel Height at Front Neck	S&K222		true	Full	1/8 in	5 3/4 in
Shoulder Panel Height at CB	S&K189		true	Full	1/8 in	3 3/4 in
Front Body width at Shoulder Panels	S&K224		false	Full	1/4 in	22 in
Back Body Width at Shoulder Panels	S&K225		false	Full	1/4 in	22 in
Chest Width	S&K012	1" Below armhole- edge to edge	true	Half	1/2 in	25 in
Bottom Opening Width- At Edge	S&K013	At bottom edge	true	Half	1/2 in	24 in
Bottom Hem Stitch Height	S&K226		false	Full	1/8 in	1 in
Sleeve Length from CB Neck	S&K032	3-point measure from CB Neck to shoulder point to sleeve edge	true	Full	1/2 in	32 in
Armhole Drop	S&K016	Below HPS - measure perpendicular	false	Full	1/4 in	13 in
Bicep Width	S&K017	1" below armhole- edge to edge	false	Half	1/4 in	12 1/2 in
Forearm Width	S&K033	9" up from sleeve cuff edge	false	Half	1/4 in	9 1/2 in
Sleeve Opening Width- At Edge	S&K73	At edge	false	Half	1/4 in	5 3/4 in
Sleeve Hem Height	WV		false	Full	1/8 in	1 in
WL Chest Artwork Placement from HPS to Top Edge	S&K103		true	Full	1/8 in	7 in
WL Chest Artwork Placement Out from CF Line	S&K252		false	Full	1/8 in	4 in
CF Artwork Placement below CF Neckline	S&K112	From CF Neck Seam to Top Edge of Artwork	false	Full	1/8 in	1 1/4 in
WL Hem Exterior Label Placement from Bottom Hem Edge	UYsvSY		true	Full	1/8 in	1 1/2 in
WL Hem Exterior Label Placement from Side Seam	S&K0808	To Side Edge of Artwork	false	Full	1/8 in	1 in

Development Notes - Anastasiya Zolotova

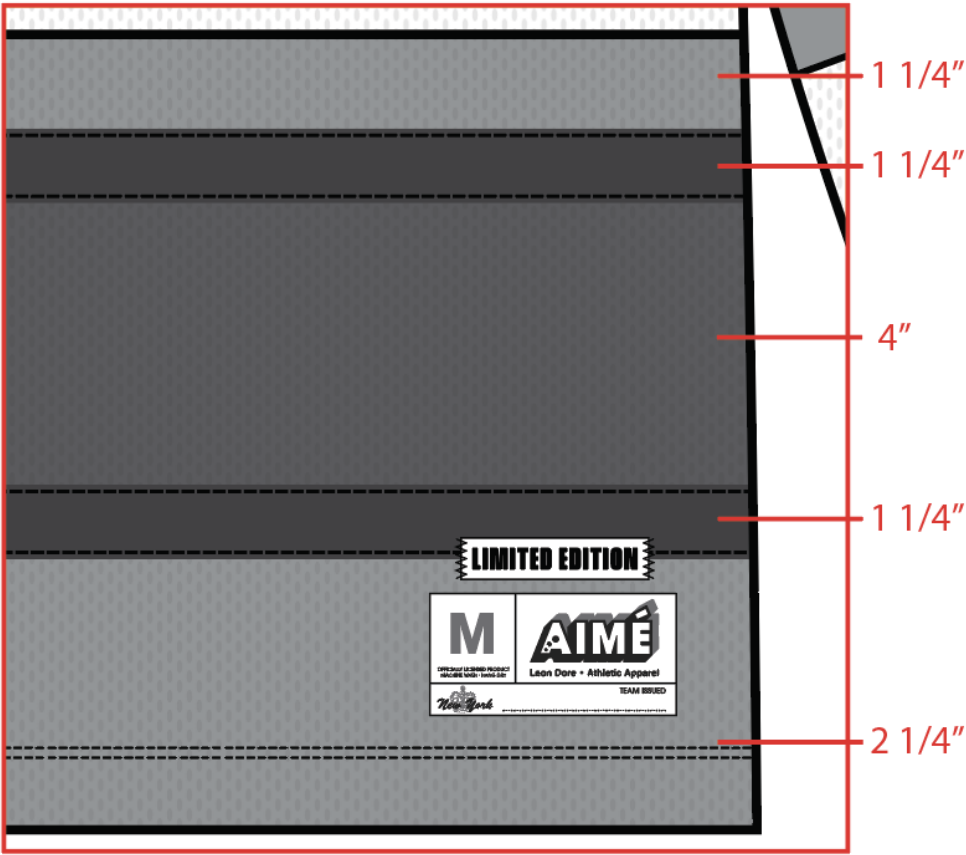
CREATED ON NOV 5, 2024 4:33 PM

FW25CT008 Mulberry Hockey Jersey
Date: 11/5/24
Status: Requesting 1s Proto
TD: Anastasiya

- Fit: Follow FW24CT023 Hockey Jersey for fit w/below updates:
- No high low, please level hem follow spec.
 - Follow revised front neck drop of 6 1/4".
 - Follow revised neck construction. Neck trim is not overlapping and will have a seam at CF neck.
 - Two separate pieces make up neck trim. Top width = 5/8", bottom width 3/8". Total neck trim is 1".
 - Sleeve and bottom front and back body have set in/ top applied details. See image for heights.

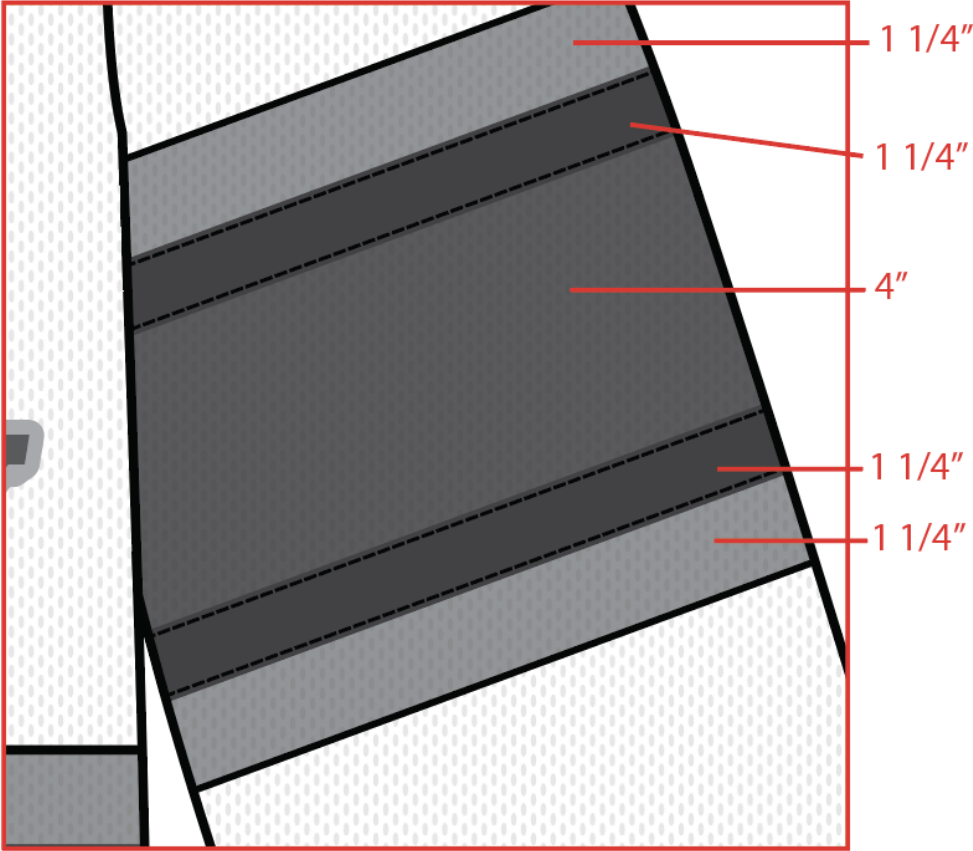
- fit: tham khảo FW24CT023 và điều chỉnh bên dưới
- cấu trúc lại áo bằng nhau, làm theo thông số
 - thay đổi hạ cổ trước 6 1/4"
 - thay đổi cấu trúc cổ. viền cổ không chồng lên nhau và sẽ có đường may tại giữa cổ trước
 - viền cổ bằng 2 pieces riêng biệt. rộng binding trên bằng 5/8", rộng binding dưới bằng 3/8". tổng to bản cổ bằng 1
 - xem hình bên dưới cho chiều cao phối tại tay và lai thân trước và thân sau.

Hem Detail



Screen Shot 2024-11-11 at 2.20.51 PM.jpg

Sleeve Detail



Screen Shot 2024-11-11 at 2.21.01 PM.jpg

COMPONENT		QTY	1.  PROTO
FABRIC			
1	IN DEV CODE: TBD Placement: BODY, SET IN SHOULDER PANEL Notes: FOLLOW REFERENCE QUALITY SENT; COLOR = Equestrian Red (19-1755 TCX)		- IN DEV Price: 0.00
2	IN DEV CODE: TBD Placement: SET IN PANELS AT BODY, SLEEVES; COLOR A Notes: FOLLOW REFERENCE QUALITY SENT; COLOR A = Moonstruck (14-4500 TCX)		- IN DEV Price: 0.00
3	IN DEV CODE: TBD Placement: SET IN PANELS AT BODY, SLEEVES; COLOR B Notes: FOLLOW REFERENCE QUALITY SENT; COLOR B = Bright White		- IN DEV Price: 0.00
4	IN DEV CODE: TBD Placement: TOP APPLIED PANELS AT FRONT BODY, BACK BODY, SLEEVES Notes: FOLLOW REFERENCE QUALITY SENT; COLOR = Jet Black		- IN DEV Price: 0.00
5	IN DEV CODE: TBD Placement: NECK TRIM; COLOR A Notes: POLY BINDING, FOLLOW REFERENCE QUALITY SENT; COLOR A = Jet Black		- IN DEV Price: 0.00
6	IN DEV CODE: TBD Placement: NECK TRIM; COLOR B Notes: POLY BINDING, FOLLOW REFERENCE QUALITY SENT; COLOR B = Bright White		- IN DEV Price: 0.00
7	ARTWORK CODE: AS CORRESPONDING FILE Placement: WL CHEST Notes: FOLLOW ARTWORK AND POM Supplier: Factory Sourced		- ARTWORK Price: 0.00
8	ARTWORK CODE: AS CORRESPONDING FILE Placement: CF CHEST Notes: FOLLOW ARTWORK AND POM Supplier: Factory Sourced		- ARTWORK Price: 0.00
LABEL AND TRIM PACKAGE			
9	IN DEV CODE: TBD Placement: WL HEM Notes: NEW SPORTSWEAR LABEL, ART. # TBD		- IN DEV Price: 0.00
10	IN DEV CODE: TBD Notes: LIMITED EDITION LABEL, ART. # TBD		- IN DEV Price: 0.00
11	ALD Woven Main Label W/ Size CODE: ALD-ML03 Placement: INTERIOR CENTER BACK NECK Notes: FOLLOW POM Supplier: Colonial Country of Origin: CHINA		- ALD Woven Main Label W/ Size Price: 0.079
12	ALD Woven Loop Label CODE: ALD-ML02 Placement: WL SIDE SEAM Notes: FOLLOW POM Supplier: Colonial		-  Parmesan Base / Gold Text Price: 0.00
Components 12			Total 0.00

FW25CT008								
POINT OF MEASURE		CODE	HOW TO MEASURE		CRITICAL	TYPE	TOLERANCE	EXPECTED
Front Body Length	DÀI THÂN TRƯỚC	S&K01	HPS to bottom edge	TỪ ĐỈNH VAI ĐẾN LAI	true	Full	1/4 in	27 3/4 in
Back Body Length	DÀI THÂN SAU	S&K02	CB neck seam to bottom edge	TỪ GIỮA CỔ SAU VAI ĐẾN LAI	true	Full	1/4 in	28 1/4 in
Front Neck Drop	HẠ CỔ TRƯỚC	S&K04	HPS to neck seam	TỪ ĐỈNH VAI ĐẾN ĐƯỜNG MAY CỔ TRƯỚC	false	Full	1/8 in	6 1/4 in
Back Neck Drop	HẠ CỔ SAU	S&K05	HPS to neck seam	TỪ ĐỈNH VAI ĐẾN ĐƯỜNG MAY CỔ SAU	false	Full	1/8 in	3/4 in
Back Neck Width	RỘNG CỔ SAU	S&K06	Seam to seam at back neck, at HPS point	ĐƯỜNG MAY ĐẾN ĐƯỜNG MAY, TẠI CỔ SAU, ĐIỂM VAI	false	Full	1/4 in	8 1/2 in
Neck Trim Height	TO BÀN CỔ	S&K020	Neck Seam to trim edge	ĐO TỪ ĐƯỜNG MAY ĐẾN MÉP	false	Full	1/8 in	1 in
Shoulder Slope	XUÔI VAI	S&K08	Shoulder point perpendicular to HPS	TỪ ĐẦU VAI TỚI ĐỈNH VAI	false	Full	1/4 in	2 in
Shoulder Panel Length	DÀI PHỐI TẠI VAI	S&K221	Neck seam to end of panel	TỪ ĐƯỜNG MAY CỔ TỚI CUỐI MIÉNG PHỐI	false	Full	1/4 in	11 1/2 in
Shoulder Panel Height at Front Neck	CAO MIÉNG PHỐI VAI TẠI CỔ TRƯỚC	S&K222			true	Full	1/8 in	5 3/4 in
Shoulder Panel Height at CB	CAO PHỐI VAI TẠI GIỮA CỔ SAU	S&K189			true	Full	1/8 in	3 3/4 in
Front Body width at Shoulder Panels	RỘNG THÂN TRƯỚC TẠI PHỐI VAI	S&K224			false	Full	1/4 in	22 in
Back Body Width at Shoulder Panels	RỘNG THÂN SAU TẠI PHỐI VAI	S&K225			false	Full	1/4 in	22 in

Chest Width	RỘNG NGỰC	S&K012	1" Below armhole-edge to edge	DƯỚI NÁCH 1" - MÉP ĐẾN MÉP	true	Half	1/2 in	25 in
Bottom Opening Width- At Edge	RỘNG LAI TẠI MÉP	S&K013	At bottom edge	TẠI MÉP	true	Half	1/2 in	24 in
Bottom Hem Stitch Height	TO BÀN ĐIỀU LAI	S&K226			false	Full	1/8 in	1 in
Sleeve Length from CB Neck	DÀI TAY TỪ GIỮA CỔ SAU	S&K032	3-point measure from CB Neck to shoulder point to sleeve edge	ĐO 3 ĐIỂM TỪ ĐƯỜNG GIỮA CỔ SAU ĐẾN VAI ĐẾN TAY	true	Full	1/2 in	32 in
Armhole Drop	HẠ NÁCH	S&K016	Below HPS - measure perpendicular	DƯỚI ĐỈNH VAI - ĐO Vuông GÓC	false	Full	1/4 in	13 in
Bicep Width	RỘNG BẮP TAY	S&K017	1" below armhole-edge to edge	DƯỚI NÁCH 1" - MÉP ĐẾN MÉP	false	Half	1/4 in	12 1/2 in
Forearm Width	RỘNG CẶNG TAY	S&K033	9" up from sleeve cuff edge	9" LÊN TỪ MÉP LAI TAY	false	Half	1/4 in	9 1/2 in
Sleeve Opening Width- At Edge	RỘNG CỬA TAY- TẠI MÉP	S&K73	At edge	TẠI MÉP	false	Half	1/4 in	5 3/4 in
Sleeve Hem Height	ĐIỀU LAI TAY	WV			false	Full	1/8 in	1 in
WL Chest Artwork Placement from HPS to Top Edge	ĐỊNH VỊ HÌNH IN NGỰC TRÁI TỪ ĐỈNH VAI ĐẾN ĐỈNH HÌNH IN	S&K103			true	Full	1/8 in	7 in
WL Chest Artwork Placement Out from CF Line	ĐỊNH VỊ HÌNH IN NGỰC TRÁI TỪ GIỮA TRƯỚC	S&K252			false	Full	1/8 in	4 in
CF Artwork Placement below CF Neckline	ĐỊNH VỊ HÌNH IN GIỮA TRƯỚC ĐƯỜNG MAY CỔ CỔ TRƯỚC	S&K112	From CF Neck Seam to Top Edge of Artwork	TỪ ĐƯỜNG MAY CỔ TRƯỚC ĐẾN ĐỈNH HÌNH IN	false	Full	1/8 in	1 1/4 in
WL Hem Exterior Label Placement from Bottom Hem Edge	ĐỊNH VỊ NHÃN TRANG TRÍ TẠI LAI TRÁI TỪ MÉP LAI	UYsvSY			true	Full	1/8 in	1 1/2 in
WL Hem Exterior Label Placement from Side Seam	ĐỊNH VỊ NHÃN TRANG TRÍ TẠI LAI TRÁI TỪ ĐƯỜNG MAY SƯỜN	S&K0808	To Side Edge of Artwork	ĐẾN CẠNH BÊN CỦA NHÃN	false	Full	1/8 in	1 in

